

Số: 2108 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 24 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính**  
**thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1100/SKHĐT-VP ngày 17/4/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, bãi bỏ lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h); (VSPT)
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- TT HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, ĐL.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Vinh**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2019 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)



**1. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	<b>Thành lập và hoạt động doanh nghiệp</b>				
1.	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh BKH-KHA-272039	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện	Mức phí cụ thể theo Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015; Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015; Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019; Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC; Quyết định số 245/QĐ-BKHĐT ngày 12/3/2019.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh BKH-KHA-272040</p>	<p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.  - Nếu hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký thì thời hạn là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện</p>	<p>Mức phí cụ thể theo Nghị quyết số 38/2016/NQ-UBND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015; Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015; Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019; Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC; Quyết định số 245/QĐ-BKHĐT ngày 12/3/2019.</p>
3.	<p>Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh BKH-KHA-272041</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện</p>	<p>Mức phí cụ thể theo Nghị quyết số 38/2016/NQ-UBND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức</p>	<p>Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015; Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015; Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4.	Chăm dứt hoạt động hộ kinh doanh BKH-KHA-272042	Ngay trong ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND huyện	Mức phí cụ thể theo Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015; Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015; Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019; Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC; Quyết định số 245/QĐ-BKHĐT ngày 12/3/2019.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh BKH-KHA-272043	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện	Mức phí cụ thể theo Nghị quyết số 38/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Luật Doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015; Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015; Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019; Thông tư số 215/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016; Thông tư số 130/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 215/2016/TT-BTC; Quyết định số 245/QĐ-BKHĐT ngày 12/3/2019.

## 2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố TTHC	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp		
1.	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh	Quyết định số 4009/QĐ-UBND	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày

	doanh	ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh	ngày 28/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
3.	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
4.	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
5.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
<b>II</b>			
	<b>Đầu thầu, lựa chọn nhà đầu tư</b>		
6.	Giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1397/QĐ-BKHDT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
7.	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà đầu tư	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1397/QĐ-BKHDT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
<b>III</b>			
	<b>Đầu thầu, lựa chọn nhà thầu</b>		
8.	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1397/QĐ-BKHDT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
9.	Giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu	Quyết định số 4009/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1397/QĐ-BKHDT ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

